

Số: 32/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 07 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2026/TLST – HNGĐ, ngày 01 tháng 4 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Xa Thị T, sinh năm 1986;

Bị đơn: Anh Xa Thế V, sinh năm 1984;

Cùng Trú tại: xóm Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2026;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Xa Thị T và Anh Xa Thế V

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

(1) Về hôn nhân: Chị Xa Thị T và anh X Thế Văn Thuận tình ly hôn;

(2) Về con chung: Giao cháu Xa Hằng N, sinh ngày 10/10/2008 cho anh Xa Thế Văn chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi, hoặc khi có thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh Xa Thế V chưa yêu cầu chị Xa Thị T cấp dưỡng nuôi con.

Giao cháu Xa Hoàng C, sinh ngày 01/01/2016 cho chị Xa Thị T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi, hoặc khi có thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị Xa Thị T chưa yêu cầu anh Xa Thế V cấp dưỡng nuôi con.

Chị Xa Thị T và anh Xa Thế V được quyền thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản anh, chị thực hiện quyền này;

(3) Về tài sản chung và nợ chung: Không có

(4) Về án phí: Chị Xa Thị T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm số tiền án phí được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 0002649, ngày 01 tháng 4 năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 14 – Phú Thọ. Chị Xa Thị T được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Khu vực 14 – Phú Thọ;
- UBND xã Tân Pheo;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THSDS khu vực 14 – Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hảo

